

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ KHOA HỌC KỸ THUẬT GENPRO
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ KHOA HỌC KỸ THUẬT GENPRO

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: GENPRO TECHNOLOGY SERVICE COMPANY LIMETED

Tên công ty viết tắt: GENPRO.,COLTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108232775

3. Ngày thành lập: 12/04/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

số 15B, ngách 144, ngõ 354, đường Trường Chinh, Phường Khương Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0911628282

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn hóa chất (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp và Nhà nước cấm)	4669
2.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ dụng cụ y tế, đồ chỉnh hình; nước hoa, mỹ phẩm, vật phẩm vệ sinh;	4772
3.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện; máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng; thiết bị và dụng cụ đo lường; máy móc, thiết bị để sử dụng cho sản xuất công nghiệp;	4659
4.	Hoạt động tư vấn quản lý (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, kiểm toán, kế toán, chứng khoán);	7020
5.	Bán buôn tổng hợp	4690
6.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
7.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
8.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
9.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023

10.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất	4649
11.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
12.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
13.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
14.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
15.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
16.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
17.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120(Chính)
18.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
19.	Xây dựng nhà các loại	4100
20.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250
21.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
22.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	8299
23.	Lập trình máy vi tính	6201
24.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
25.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý	4610
26.	Sản xuất hoá chất cơ bản trừ loại Nhà nước cấm)	2011
27.	Bán buôn thực phẩm	4632
28.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
29.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật	7210
30.	Quảng cáo	7310
31.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
32.	Bán mô tô, xe máy	4541
33.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
34.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Tư vấn về nông học; - Tư vấn về môi trường; - Tư vấn về công nghệ khác; - Hoạt động tư vấn khác trừ tư vấn kiến trúc, kỹ thuật và quản lý. - Tư vấn về công nghệ sinh học, vi sinh, miễn dịch học	7490

35.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
36.	Xây dựng công trình công ích	4220
37.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình công nghiệp, trừ nhà cửa như: + Các nhà máy lọc dầu, + Các xưởng hoá chất, - Xây dựng công trình cửa như: + Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống + Đập và đê.	4290

6. Vốn điều lệ: 6.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	TRẦN ANH TUẤN	Số 15B, ngách 144, ngõ 354, đường Trường Chinh, Phường Khương Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	4.200.000.000	70,000	036088001813	
2	HOÀNG THỊ THANH HUYỀN	Số 15B, ngách 144, ngõ 354, đường Trường Chinh, Phường Khương Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.800.000.000	30,000	163028112	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN ANH TUẤN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 27/09/1988

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 036088001813

Ngày cấp: 05/05/2016

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về Dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số 15B, ngách 144, ngõ 354, đường Trường Chinh, Phường Khương Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: số 15B, ngách 144, ngõ 354, đường Trường Chinh, Phường Khương Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội

